TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2025/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 29 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1977.

Nơi thường trú: Thôn T, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai *(Nay là thôn C, xã I, tỉnh Gia Lai)*.

Chỗ ở hiện nay: Tổ A, Ấp X, phường T, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Chị Vũ Thị T1, sinh năm 1975.

Nơi thường trú: Xóm T, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên *(Nay là xóm T, phường G, tỉnh Thái Nguyên)*.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58,81,82,83,84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Vũ Thị T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Văn T và chị Vũ Thị T1 cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn H, sinh ngày 29/5/1998 (đã trưởng thành) và cháu Nguyễn T A, sinh ngày 28/10/2010. Hai bên đã thống nhất thỏa thuận con chung là cháu Nguyễn T A, sinh ngày 28/10/2010 sẽ

do chị Vũ Thị T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi xét thấy cần cần thiết hoặc do điều kiện sống có sự thay đổi, vợ chồng có thỏa thuận khác phù hợp với quy định pháp luật và vì lợi ích của con chung, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh T tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp. Hoàn trả anh T 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn lại đã nộp theo biên lai thu số 0000144 ngày 14/7/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND KV 1- TN;
- THA tỉnh Thái Nguyên;
- Đương sự;
- UBND phường G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Duy Chinh